

Hải sản sống cần được trông coi để bảo đảm chất lượng tốt!

Trước tiên, bảo đảm cá và tôm cua sò ốc mua từ công ty cung cấp được khỏe mạnh do việc giữ chúng khỏe mạnh trong thùng chứa sẽ dễ hơn.

Đừng chứa quá tải thùng mà theo nhu cầu của các loại hải sản và dung tích kích cỡ của quý vị!

Chất lượng nước sạch sẽ là điều cần thiết cho cá và tôm cua sò ốc khỏe mạnh. Tập chỉ dẫn này cung cấp một số thông tin lợi ích cần bản để giúp quý vị trông coi cá và tôm cua sò ốc được tốt hơn. Để có thêm thông tin, xin tham khảo trang mạng của chính phủ tiểu bang.

- Có nhiều bọt khí trong thùng chứa. Càng nhiều hải sản càng cần có nhiều không khí nhưng hãy bảo đảm là chúng có thể lợi tránh các bọt nếu chúng muốn.
- Bọt khí sẽ bảo đảm có đủ dưỡng khí oxy trong nước và cũng giúp loại bỏ thán khí Carbonic (CO₂) do hải sản thải ra. Quá nhiều CO₂ có thể ảnh hưởng tới chất lượng của nước.
- Hãy rửa sạch thùng chứa và dụng cụ lọc nước thường xuyên. Nước trong thùng cần luôn luôn được trong sạch.
- Hầu hết cá có thể sống được 1 tuần không cần thức ăn tuy nhiên có vài loại tôm cua sò ốc (chẳng hạn như tôm) có thể cho thấy những dấu hiệu hung hãn nếu không được nuôi ăn. Nếu cần cho cá và tôm cua sò ốc ăn, hãy bảo đảm là các thứ rác rến không tích tụ trong thùng có thể làm cho cá và tôm cua sò ốc bị bệnh.
- Điều lý tưởng là độ pH (số đo của Acid và Alkaline trong nước) trong thùng chứa cần tương đương với độ pH của nước nơi nguyên thủy của cá. Độ pH trong thùng chứa nước ngọt không nên ở dưới mức 6.
- Hãy kiểm tra thùng hàng ngày và loại ra ngay bất cứ cá hay tôm cua sò ốc nào bị bệnh, bị thương tích hay chết.

- Nước thùng chứa và cá hay tôm cua sò ốc chết cần phải được đổ bỏ theo đúng yêu cầu của chính quyền địa phương.
- ĐỪNG cho bất cứ hóa chất nào vào thùng khi có chứa cá hay tôm cua sò ốc trong đó.

Những loại cá hay tôm cua sò ốc khác nhau cần có nước khác nhau và không có sự thay đổi đột ngột!

- Những loại cá và tôm cua sò ốc khác nhau có những yêu cầu nhiệt độ khác nhau. Một số thích nước ấm, một số thích nước lạnh - xin xem trang sau.
- Tương tự, có một số loại cá và tôm cua sò ốc thích nước ngọt và một số thích nước mặn. Một số thì thích nước lợ - xin xem trang sau.
- Không loại cá hoặc tôm cua sò ốc nào thích hợp với sự thay đổi nhiệt độ và độ mặn đột ngột. Hãy bảo đảm nhiệt độ và độ mặn trong thùng đúng mức TRƯỚC KHI cho cá và tôm cua sò ốc vào. .

Hãy làm thịt cá và tôm cua sò ốc một cách nhân đạo!

- Hãy làm thịt cá và tôm cua sò ốc ngay khi lấy ra khỏi thùng. Đối với cá, những cách thức nhân đạo gồm đập một cái vào đầu hay đánh một cái vào nảo.
- Bất cứ hình thức nào được sử dụng, cách sát hại không nên lâu hơn 10 giây.

Thực Hiện bởi:
Panaquatic Health Solutions Pty Ltd
www.panaquatic.com

Dự án này được hỗ trợ bởi quỹ tài trợ từ Bộ Nông Nghiệp như là một phần của Australian Animal Welfare Strategy.

Những hình ảnh cung cấp của FRDC/CSIRO cá Hồi San Hô (Coral Trout), Cá Chêm (Barramundi), Tôm càng xanh (Painted Crayfish), tôm càng Southern và Western Rock (Southern and Western rock lobster), tôm (prawn) và cua khổng lồ Tasmania (Tasmanian giant crab)

© PANAQUATIC HEALTH SOLUTIONS PTY LTD


PANAQUATIC

AUSTRALIAN
ANIMAL
WELFARE
STRATEGY

Bản Hướng Dẫn Các nhà hàng và Tiệm Bán Lẻ Bảo quản Cá và Tôm Cua Sò Ốc Sống

Hải sản tươi chất lượng cho nhà hàng chất lượng



Từ góc nhìn sức khỏe




PANAQUATIC


FRDC
FISHERIES RESEARCH & DEVELOPMENT CORPORATION

NHỮNG ĐIỀU KIỆN CỦA CÁ



Điều Kiện Nhiệt Độ Của Nước



Điều Kiện Độ Mặn

Cá Hồi san hô - Coral trout (*Plectropomus* spp.)



20° - 22.5°C



Nước Mặn Chính Yếu
(muối 25/1000)

Cá Kẽm - Morwong (*Cheilodactylus spectabilis*)



10° - 15°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Tôm sú - Tiger prawns – Sea water



18° - 22°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Cá Chẽm - Barramundi (*Lates calcarifer*)



20° - 22.5°C



Nước Ngọt Chính Yếu
(muối 5/1000)

Cá Vẹt - Parrot fish (*Notolabrus tetricus*)



10° - 15°C

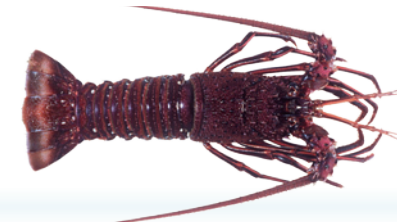


Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Tôm hùm đỏ - Western rock lobster (*Panulirus cygnus*)



14° - 18°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Cá Rô - Jade perch (*Scortum barcoo*)



15° - 20°C



Nước Ngọt
(muối 0-5/1000)

Lươn - Eels (*Anguilla* spp.)



12.5° - 17.5°C



Chủ yếu - nước mặn
(muối 5/1000)

Cua khổng lồ Tasmania (*Pseudocarcinus Gigas*)



10° - 15°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Cá Rô bạc - Silver perch (*Bidyanus bidyanus*)



15° - 20°C



Nước Ngọt
(muối 0-5/1000)

Cua bùn - Mudcrab (*Scylla serrata*)



20° - 25°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Tôm hùm đỏ - Southern rock lobster (*Jasus edwardsii*)



10° - 15°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Cá Thu - Murray cod (*Maccullochella peelii peelii*)



15° - 20°C



Nước Ngọt
(muối 0-5/1000)

Tôm hùm xanh - Painted crayfish (*Panulirus ornatus*)



20° - 25°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)

Bào Ngư - Abalone (*Haliotis* species)



10° - 15°C



Nước Mặn
(muối 30-35/1000)